

PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TIỂU HỌC



RÈN KỸ NĂNG ĐỌC HIỂU

LỚP 3 (10 ĐỀ)

Họ và tên:.....

Lớp:.....

Năm học : 2024 -2025

ĐỀ 1

I. Đọc hiểu:

BỘ LÔNG RỰC RỠ CỦA CHIM THIÊN ĐƯỜNG

Chim Thiên Đường đi tha rác về lót tổ, chuẩn bị cho mùa đông đang tới gần. Mỗi khi tìm chiếc lá đẹp, các bạn chim như: Sáo Đen, Gõ Kiến...ngỏ lời xin, Thiên Đường đều vui vẻ tặng lại các bạn.

Lâu lắm, Thiên Đường mới lại tìm được cụm cỏ mật khô vàng như màu nắng. Về qua tổ Mai Hoa, thấy bạn ốm, tổ tuềnh toàng, Thiên Đường gài cụm cỏ che gió cho bạn. Rồi Thiên Đường lấy mỏ rút từng túm lông mịn trên ngực mình, lót tổ cho Mai Hoa.

Mùa đông đến, gió lạnh buốt cứ thổi vào chiếc tổ sơ sài của Thiên Đường. Bộ lông nâu nhạt của Thiên Đường xù lên trông thật xơ xác, tội nghiệp. Chèo Bẻo bay ngang qua, thấy vậy vội loan tin cho các bạn chim. Các bạn chim lập tức bay đến sửa lại tổ giúp Thiên Đường. Chẳng mấy chốc, Thiên Đường đã có một chiếc tổ thật đẹp, vững chắc. Mỗi bạn còn rút một chiếc lông quý, dệt thành chiếc áo tặng Thiên Đường.

Từ đó, Thiên Đường luôn khoác chiếc áo rực rỡ sắc màu, kỉ niệm thiêng liêng của biết bao loài chim bè bạn.

Theo Trần Hoài Dương

Dựa theo nội dung bài đọc, khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây:

1. Thiên Đường đã làm gì với những chiếc lá kiếm được ?

A Làm một chiếc lá mới.

.

B Tặng cho các bạn chim.

.

C Lót thêm vào tổ.

.

2. Về qua tổ Mai Hoa, thấy bạn ốm, Thiên đường làm gì ?

A xù lên trông thật xơ xác, tội nghiệp.

.

B gài cụm cỏ che gió cho bạn. Rồi Thiên Đường lấy mỏ rút từng túm lông mịn trên ngực mình, lót tổ cho Mai Hoa.

.

C rút một chiếc lông quý, dệt thành chiếc áo tặng các bạn.

.

3. Các bạn chim làm lại tổ và tặng lông quý cho Thiên Đường vì Thiên Đường:

A biết quan tâm, giúp đỡ bạn lúc khó khăn.

.

B tìm được cụm cỏ mật khô vàng như màu nắng

.

C biết lót tổ, chuẩn bị cho mùa đông đang tới gần

4. Chim Thiên Đường được mệnh danh là loài chim đẹp nhất thế giới bởi :

A luôn khoác chiếc áo rực rỡ sắc màu

B biết giúp đỡ bạn lúc khó khăn

C vui vẻ cùng các loài chim khác

5. Câu nào dưới đây có hình ảnh so sánh ?

A Chim Thiên Đường đi tha rác về lót tổ, chuẩn bị cho mùa đông đang tới gần.

B Lâu lắm, Thiên Đường mới lại tìm được cụm cỏ mật khô vàng như màu nắng.

C Bộ lông nâu nhạt của Thiên Đường xù lên, trông thật xơ xác, tội nghiệp.

6. Câu văn nào dưới đây sử dụng đúng dấu phẩy?

A Thức ăn, chủ yếu của chim Thiên Đường là trái cây côn trùng.

B Thức ăn chủ yếu của chim, Thiên Đường là trái cây côn trùng.

C Thức ăn chủ yếu của chim Thiên Đường là trái cây, côn trùng.

II. Luyện từ và câu

1. Tìm từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm trong các câu sau:

Tiếng đàn bay ra vườn. Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống nền đất mát rượi. Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ.

a) Các từ chỉ sự vật là:

.....

b) Các từ chỉ hoạt động là:

.....

c) Các từ chỉ đặc điểm là:

.....

Bài 2: Điền dấu chấm hoặc dấu hỏi thích hợp vào ô trống:

Đội ô tô qua

Tan học, thầy cu Tí chần chừ mãi không về, một chị lớp 5 hỏi :

- Sao em chưa về

- Bà em dặn : Khi nào thấy ô tô qua, mới được sang đường

- Cổng trường mình có bao giờ ô tô chạy qua đâu ?

Tí rân rân nước mắt :

- Chính vì thế nên em không về được

(Chuyện vui dạy học)

3. Chọn từ ngữ thích hợp (in nghiêng) điền vào chỗ trống để có câu chuyện Nâng niu từng hạt giống:

Ông Lương Định Của là một có công tạo ra Có lần, một người bạn nước ngoài gửi cho viện nghiên cứu của ông lúc ấy, trời

Ông Của nói: “ Không thể để những hạt giống này” Ông chia 10 hạt thóc thành hai phần, 5 hạt ông đem 5 hạt kia ông ngâm nước ấm, gói vào, tối tối để hơi ấm làm cho thóc nảy mầm.

Sau đợt rét kéo dài, chỉ còn 5 hạt thóc của ông ủ trong người

- | | |
|--------------------------------|---------------------------|
| a. của cơ thể | b. ủ trong người |
| c. gieo trong phòng thí nghiệm | d. chết vì rét |
| e. 10 hạt giống quý | g. nhà khoa học nổi tiếng |
| h. nhiều giống lúa mới | i. giữ được mầm xanh |
| k. rét đậm | |

4. Đặt câu hỏi cho bộ phận được gạch chân trong mỗi câu sau:

a) Những chú gà trống oai vệ.

.....

b) Chú mèo bỗng trở nên rất dữ tợn.

.....

...

d) Ông mặt trời tỏa ánh nắng gay gắt giữa trưa hè.

.....

...

d) Sau một buổi cày đồng vất vả, các bác nông dân vui vẻ trở về nhà.

.....

5. Tìm hình ảnh so sánh trong đoạn thơ sau và nêu tác dụng:

“Ta đi tới, trên đường ta bước tiếp

Rắn như thép, vững như đồng

Đội ngũ tư trùng trùng điệp điệp

Cao như núi, dài như sông

Chí ta lớn như biển Đông trước mặt”

ĐỀ 2

I- Bài tập về đọc hiểu

TIẾNG THÁC LENG GUNG

Chuyện xưa kể lại, quê hương của người Mnông⁽¹⁾ là dãy núi Nậm Nung. Trên đỉnh núi chạm mây trời, có ngọn thác cao. Dưới chân thác có một tảng đá rộng và mỏng. Dòng nước dội xuống phát ra muôn ngàn tiếng vang ngân như chuông reo.

Tiếng ngân vang đến xứ Prum. Vua Prum ghen tức, nhiều phen cho người do thám⁽²⁾ để phá nguồn nước chảy xuống thác. Một lần, người của Prum bắt được chàng trai Dăm Xum. Vua dụ dỗ chàng chỉ đường lên nguồn nước, hứa gả cho con gái đẹp, cho nhiều ché bạc và nương rẫy. Dăm Xum không chịu. Vua tức giận, đưa chàng đi thật xa.

Từ ngày bị đưa vào rừng thăm, cái bụng Dăm Xum lúc nào cũng nghe tiếng ngân vang của dòng thác. Chàng quên ăn, quên ngủ, ngày đêm lội suối băng rừng, lần theo tiếng thác reo. Khi chàng về được dưới chân thác, râu tóc đã bạc trắng, dài quá vai. Dòng thác Leng Gung vẫn trẻ trung ngân vang khắp núi rừng tiếng chuông gọi những người con xa quê với buôn làng.

(Phỏng theo Truyện cổ Tây Nguyên)

⁽¹⁾ Mnông: một dân tộc thiểu số thường sống ở Tây Nguyên.

⁽²⁾ Do thám: dò xét để biết tình hình của đối phương.

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

Câu 1. Âm thanh của dòng thác Leng Gung có gì đặc biệt ?

- A. Ngân vang như tiếng đàn đá B. Ngân vang như tiếng chuông
C. Ngân vang như tiếng chiêng

Câu 2. Vua Prum dụ dỗ Dăm Xum làm điều gì ?

- A. Chỉ đường lên phá nguồn nước chảy xuống thác
B. Chỉ đường đến nơi có nhiều ché bạc, nương rẫy
C. Chỉ đường đến xem dòng thác phát ra âm thanh

Câu 3. Chi tiết nào chứng tỏ tình yêu mãnh liệt của Dăm Xum đối với quê hương ?

- A. Lúc nào cái bụng cũng nghe thấy tiếng ngân vang của dòng thác
- B. Sống trong rừng thẳm, tóc bạc trắng, dài quá vai vẫn nhớ tiếng thác
- C. Quên ăn, quên ngủ, ngày đêm lội suối băng rừng để trở về với thác

Câu 4. Dòng nào dưới đây nêu đúng ý nghĩa của câu chuyện ?

- A. Ca ngợi lòng dũng cảm của chàng Dăm Xum
- B. Ca ngợi tình yêu quê hương của người Mnông
- C. Ca ngợi âm thanh kì diệu của thác Leng Gung

II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu

1. Chép lại các từ ngữ sau khi điền vào chỗ trống :

a) s hoặc x

- | | |
|---------------------|------------------------|
| - câyong/..... | -ong việc /..... |
| - ngôiao/..... | - laoao/..... |

b) ươn hoặc ương

- | | |
|---------------------|---------------------|
| - con l...../..... | - l.....thực /..... |
| - bay l /..... | - khối l...../..... |

2. Viết vào chỗ trống ít nhất 3 từ ngữ có thể thay thế cho từ in đậm ở câu sau:

Dòng thác Leng Gung vẫn trẻ trung ngân vang khắp núi rừng tiếng chuông gọi

những người con xa quê về với buôn làng.

Từ ngữ có thể thay thế cho từ quê :.....

3. Câu khiến (câu cầu khiến) dùng để làm gì?

- A. Dùng để bày tỏ tình cảm, cảm xúc của người nói, người viết với người khác
- B. Dùng để giới thiệu bản thân người nói, người viết với người khác
- C. Dùng để nêu yêu cầu, đề nghị, mong muốn,... của người nói, người viết với người khác.
- D. Dùng để nêu thắc mắc cần được giải đáp của người nói, người viết với người khác

4. Gạch chân dưới câu khiến trong đoạn văn sau:

a. Cuối cùng, nàng quay lại bảo thị nữ:

- Hãy gọi người hàng hành vào cho ta!

b. Một anh chiến sĩ đến nâng con cá lên hai bàn tay nói nựng:

- Có đau không, chú mình?

Lần sau khi nhảy múa phải chú ý nhé!

- Đừng có nhảy lên boong tàu!"

5. Hãy đặt 3 câu khiến tương ứng với 3 tình huống sau :

a) Mượn bạn một cuốn truyện

tranh:.....

b) Nhờ chị lấy hộ cốc

nước:.....

c) Xin bố mẹ cho về quê thăm ông

bà:.....

6. Đặt câu khiến theo các yêu cầu dưới đây:

a) Câu khiến có từ **đừng** (hoặc **chớ, nên, phải**)

b) Câu khiến có từ **lên** (hoặc **đi, thôi**) ở cuối câu.

c) Câu khiến có từ **đề nghị** ở đầu câu.

ĐỀ 3

Đọc thầm và làm bài tập: (6 điểm)

Đọc đoạn văn sau:

NGƯỜI BẠN NHỎ, TÁC ĐỘNG LỚN

Vào một ngày trời nóng nực, sư tử mệt mỏi sau một ngày dài kiếm ăn, nó nằm ngủ dưới một gốc cây. Một chú chuột nhắt đi ngang qua, trông thấy sư tử ngủ say liền nhảy múa đùa nghịch trên lưng sư tử.

Sư tử tỉnh giấc, nó khá giận dữ và túm lấy chuột nhắt mắng:

- Con vật bé nhỏ kia, sao ngươi dám đánh thức chúa tể rừng xanh? Ta sẽ nghiền nát ngươi bằng móng vuốt của ta.

Chuột nhắt sợ hãi van xin:

- Xin ngài tha cho tôi, tôi sẽ không bao giờ quên ơn, tôi hứa sẽ trả ơn ngài vào một ngày nào đó.

Sư tử thấy buồn cười với lời van xin đó của chuột nhắt, nhưng nó cũng thấy tội nghiệp và thả cho chuột nhắt đi. Chuột nhắt mừng quá vội vã chạy đi.

Ít lâu sau, khi đang săn mồi trong rừng, sư tử vướng vào lưới của thợ săn. Nó không thể nào thoát được. Sư tử gầm lên kêu cứu vang động khắp khu rừng.

Bỗng chú chuột lần trước được sư tử tha mạng nghe thấy, nó vội chạy đến xem sao. Thấy sư tử mắc trong lưới, nó bảo: “Ông đừng lo, tôi sẽ giúp!”. Chuột lấy hết sức gặm đứt các dây lưới để sư tử chạy thoát. Lúc này, sư tử mới thấy rằng làm điều tốt cho người khác sẽ luôn được nhớ công ơn.

(Sưu tầm)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1: Sư tử đã có thái độ như nào khi bị một chú chuột nhắt nhảy múa, đùa nghịch trên lưng nó? (0,5 điểm)

A. Sư tử vui vẻ, đùa giỡn cùng chú chuột.

B. Sư tử giận dữ, túm lấy chuột nhắt mắng.

C. Sư tử buồn bã, kể chuyện với chuột.

Câu 2: Vì sao chú chuột nhắt lại sợ hãi van xin sư tử? (0,5 điểm)

A. Vì bị dọa sẽ nghiền nát bằng móng vuốt của sư tử.

B. Vì không cho chú về nhà với mẹ.

C. Vì sẽ bị sư tử nhai nghiền nát.

Câu 3: Chuột nhắt đã van xin điều gì khiến sư tử thấy buồn cười và tội nghiệp mà thả nó đi? (0,5 điểm)

A. Chuột nhắt sẽ làm nô lệ cho sư tử.

B. Chuột nhắt sẽ dâng hết thức ăn cho sư tử.

C. Chuột hứa sẽ trả ơn sư tử vào một ngày nào đó.

Câu 4: Chú chuột đã có hành động nào để giúp sư tử chạy thoát? (0,5 điểm)

A. Chuột kêu cứu và được các bạn chuột khác đến giúp đỡ.

B. Chuột nhờ bác gấu đến hù dọa thợ săn.

C. Chuột gặm đứt các dây lưới.

Câu 5: Em có suy nghĩ gì về hành động, việc làm của chú chuột nhắt? (1 điểm)

.....

.....

Câu 6: Em rút ra bài học gì cho mình từ câu chuyện trên? (1 điểm)

.....

.....

Câu 7. Tìm và viết lại từ ngữ chỉ sự vật trong câu sau: (0,5 điểm)

Sư tử gầm lên kêu cứu vang động khắp khu rừng.

Từ ngữ chỉ sự vật:.....

Câu 8. Tìm câu kể trong những câu dưới đây: (0,5 điểm)

a. Con vật bé nhỏ kia, sao người dám đánh thức chúa tể rừng xanh?

b. Ông đừng lo, tôi sẽ giúp!

c. Ta sẽ nghiền nát người bằng móng vuốt của ta.

Câu

kể:.....

Câu 9. Viết một câu có từ chỉ đặc điểm của chú sư tử. (1 điểm)

.....

.....

ĐỀ 4

Đọc thầm và làm bài tập: (6 điểm)

Đọc đoạn văn sau:

NHÀ RÔNG

Đến Tây Nguyên, từ xa nhìn vào các buôn làng, ta dễ nhận ra ngôi nhà rông có đôi mái dựng đứng, vươn cao lên trời như một cái lưỡi rìu lật ngược. Nước mưa đổ xuống chảy xuôi tuôn tuột. Buôn làng nào có mái rông càng cao, nhà càng to, hẳn là nơi đó dân đông, làm ăn được mùa, cuộc sống no ấm.

Nhà rông là nơi thờ cúng chung, hội họp chung, tiếp khách chung, vui chung của tất cả dân làng. Kiến trúc bên trong nhà rông khá đặc biệt: nhà trống rỗng, chẳng vướng víu một cây cột nào, có nhiều bếp lửa luôn đượm khói, có nơi dành để chiêng trống, nông cụ,...Đêm đêm, bên bếp lửa bập bùng, các cụ già kể lại cho con cháu nghe biết bao kỉ niệm vui buồn ngôi nhà rông đã từng chứng kiến. Vì vậy, nhà rông đối với tuổi trẻ Tây Nguyên thân thương như cái tổ chim êm ấm. Người Tây Nguyên nào cũng yêu thích nhà rông, ngôi nhà chung có sự góp sức xây dựng của tất cả mọi người.

(Theo Ay Dun và Lê Tấn)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1: Đặc điểm nổi bật về hình dạng của nhà rông ở Tây Nguyên là gì? (0,5 điểm)

- A. Có đôi mái dựng đứng, vươn cao lên trời và thẳng tuột xuống hai bên.
- B. Có đôi mái dựng xòe sang hai bên, cong cong như con tôm.
- C. Có đôi mái dựng đứng, vươn cao lên trời như cái lưỡi rìu lật ngược.

Câu 2: Buôn làng có mái nhà rông cao, to mang ý nghĩa gì? (0,5 điểm)

- A. Dân làng làm ăn được mùa, cuộc sống ấm no.
- B. Dân làng tránh được những điều xui rủi, cuộc sống ấm no.
- C. Buôn làng đó sẽ được thần linh phù trợ.

Câu 3: Những thông tin sau được nêu ở đoạn văn nào? Nối đúng: (0,5 điểm)

- a) Tình cảm của người dân Tây Nguyên đối với nhà rông 1) Đoạn 1
- b) Hình dạng bên ngoài của nhà rông 2) Đoạn 2
- c) Kiến trúc bên trong và những sinh hoạt cộng đồng ở nhà rông 3) Đoạn 3

Câu 4: Vì sao người dân Tây Nguyên yêu thích nhà rông? (0,5 điểm)

- A. Vì nhà rông là ngôi nhà chung, nơi đây có sự góp sức xây dựng của tất cả mọi người trong buôn làng.
- B. Vì nhà rông có kiến trúc đặc biệt do chính người trong buôn làng xây nên.
- C. Vì nhà rông là nơi sinh sống và làm việc của tất cả mọi người trong buôn làng.

Câu 5: Hình ảnh nào miêu tả kiến trúc bên trong nhà rông? (1 điểm)

.....

.....

.....

Câu 6: Bài đọc giúp em biết thêm những thông tin gì về nhà rông? (1 điểm)

.....

.....

.....

Câu 7: Từ ngữ in đậm trong câu “Đêm đêm, bên bếp lửa bập bùng, các cụ già kể lại cho con cháu nghe biết bao kỉ niệm vui buồn ngôi nhà rông đã từng chứng kiến.” trả lời cho câu hỏi nào? (0,5 điểm)

- A. Khi nào?
- B. Ở đâu?
- C. Vì sao?

Câu 8: Chỉ ra sự vật được so sánh và từ ngữ dùng để so sánh trong câu văn sau: (0,5 điểm)

Nhà rông đối với tuổi trẻ Tây Nguyên thân thương như cái tổ chim êm ấm.

- Sự vật được so sánh:.....

- Từ ngữ dùng để so sánh:.....

Câu 9: Đặt dấu câu thích hợp trong câu dưới đây: (1 điểm)

Nhà Rông là ngôi nhà cộng đồng nơi tụ họp trao đổi thảo luận của dân làng trong các buôn làng trên Tây Nguyên.

.....

.....

.....

ĐỀ 5

Đọc thầm và làm bài tập: (6 điểm)

Đọc đoạn văn sau:

CÂU CHUYỆN CỦA CHUỒN CHUỒN ỚT

Một hôm, đám rận nước kháo nhau rằng, có lần chúng trông thấy những chú rận nước khác trèo lên những ngọn cỏ lau và biến mất. Chúng tò mò không biết những chú rận nước ấy đã đi đến nơi nào. Rồi đám rận nước hứa với nhau khi nào một trong số bọn chúng leo lên được ngọn cỏ lau và biến mất thì kẻ đó phải quay trở lại để nói cho cả bọn biết là mình đã đi đâu.

Cho đến một ngày, một chú rận nước trong bọn tìm được đường lên đến ngọn cỏ lau và bám ở đó thật lâu. Cơ thể chú ta dần dần biến đổi: chú khoác lên người chiếc áo ngũ sắc rực rỡ và đôi cánh trong vắt như pha lê nhú lên từ phía sau lưng. Chú rận nước giờ đây đã lột xác và trở thành chú chuồn chuồn ớt xinh đẹp. Chú ta liền khẽ vỗ cánh và từ từ bay lên không trung. Chú vui sướng lượn vòng trên bầu trời ngập tràn ánh nắng. Bất chợt nhớ đến lời hứa lúc trước, chú liền quay trở lại tìm những người bạn cũ để kể về chuyến đi của mình. Chuồn chuồn ớt sà xuống mặt nước, nhưng dù cố gắng cách mấy, chú cũng không thể đến gần chỗ các bạn mình, chú không còn là một chú rận nước như trước đây. Vậy là chú tự nhủ: "Biết làm sao được, mình đã cố gắng hết sức để giữ đúng lời hứa, nhưng ngay cả khi mình tìm được các bạn thì họ cũng không nhận ra mình trong bộ cánh rực rỡ thế này. Mình nghĩ là họ chỉ còn cách chờ đợi cho đến khi chính họ leo lên được ngọn cỏ lau để khám phá ra mình đã đi đâu và đã trở nên như thế nào...".

(Trần Hà Minh Hoàn)

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo các yêu cầu dưới đây:

1. Đám rận nước hứa với nhau điều gì nếu bọn chúng leo lên được ngọn cỏ lau và biến mất?

A, Sẽ họp mặt trên cạn.

B, Sẽ quay trở lại để nói cho cả bọn là mình đã đi đâu.

C, Sẽ bay lên không trung.

D, Sẽ cùng nhau đi khám phá vùng đất mới.

2. Chuyện gì xảy ra với chú rận nước leo lên được trên ngọn cây cỏ lau?

A, Biến thành con bướm vàng bay trên mặt hồ.

B, Bị rơi xuống vũng bùn và không bao giờ thoát ra được.

C, Trở thành chú chuồn chuồn ớt xinh đẹp bay lượn trên cao, thấy bao điều kì lạ.

D, Trở thành môi cho chú Ếch xanh.

3. Để thực hiện lời hứa, chú chuồn chuồn ớt đã làm gì?

A, Chú quay trở lại, sà xuống mặt nước nhưng chú không thể gần các bạn rận nước.

B, Chú bay lượn trên mặt hồ và nói to cho các bạn rận nước nghe thấy.

C, Chú quay trở lại, sà xuống mặt nước và nói cho các bạn rận nước biết chú đã đi đâu và thấy những gì.

D, Chú bay đi thật xa để khám phá những vùng đất mới.

4. Khi không thể đến gần các bạn rận nước, chuồn chuồn ớt đã suy nghĩ như thế nào?

A, Sẽ tìm cách về lại với những người bạn rận nước của mình.

B, Đành phải để cho các bạn rận nước tự tìm cách leo lên ngọn cỏ lau để khám phá, để biết mình có thể đi đâu và trở nên như thế nào.

C, Không nên cho các bạn rận nước biết rằng mình đã trở thành một chú chuồn chuồn ớt xinh đẹp, bay trên bầu trời ngập tràn ánh nắng.

D, Không có suy nghĩ gì.

5. Câu chuyện giúp em rút ra bài học gì?

.....

.....

.....

6. Nối các nghề nghiệp phù hợp với tên của người làm nghề nghiệp đó:

Kinh doanh
Lái xe
Xây dựng
Thiết kế thời trang
Dạy học

giáo viên
tài xế
thợ may, nhà thiết kế
doanh nhân
kỹ sư

7. Đặt câu hỏi cho các câu trả lời sau:

Mẹ tớ hằng ngày ở nhà nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa.

.....

Vì tớ thích chăm sóc cho mọi người bệnh và muốn giúp mọi người mau khỏi bệnh.

.....

Chị tớ là một họa sĩ rất tài giỏi.

.....

8. Chọn tiếng trong ngoặc đơn điền vào từng chỗ trống để tạo từ :

quạt, hoa, gian, nguy, toả, man. (*lan, nan*)
mưa, nghe, sâu, nôi. (*nắng, lắng*)

ĐỀ 6

I. Đọc và trả lời

CON HEO ĐẤT

Tôi đang mong bố mua cho tôi một con rô bốt. Nhưng bố lại mang về một con heo đất. Bố chỉ vào cái khe trên lưng nó, bảo:

- Con cho heo ăn nhé! Con lớn rồi, nên học cách tiết kiệm.

Từ đó, mỗi lần bố mẹ cho tiền ăn quà, mua sách, có chút tiền lẻ thừa ra, tôi lại được gửi heo giữ giúp. Tết đến, có tiền mừng tuổi, tôi cùng dành cho heo luôn.

Bố mẹ bảo:

- Chừng nào bụng con heo đầy tiền, con sẽ đập con heo ra, lấy tiền mua rô bốt.

Thật ra con heo cũng dễ thương. Mũi nó mát lạnh và nó mỉm cười khi tôi cho tiền vào lưng nó. Nó mỉm cười cả khi tôi chẳng có đồng nào. Tôi thực sự yêu thương nó.

Thấm thoát một năm đã trôi qua. Một hôm, bố tôi vào phòng, lật con heo, lắc mạnh và bảo:

- Bụng nó đầy ứ rồi. Con đập vỡ nó được rồi đấy!

Tôi sao vỡ làm vậy! Tôi nói với bố:

- Con không cần rô bốt nữa!

Rồi tôi năn nỉ bố mẹ cho giữ lại con heo. Cuối cùng, bố mẹ cũng chiều ý tôi.

Thế là con heo đất còn làm bạn với tôi thêm một thời gian nữa.

Theo ÉT-GA KE-RÉT (Hoàng Ngọc Tuấn dịch)

Câu 1: Bạn nhỏ mong bố mẹ mua cho đồ chơi gì?

A. Bạn nhỏ mong bố mua cho bạn một con rô bốt.

B. Bạn nhỏ mong bố mua cho bạn một con heo đất

C. Bạn nhỏ mong bố mua cho bạn một chú ngựa con

Câu 2. Con heo đất đã đồng hành với bạn nhỏ được bao lâu rồi?

A. Thấm thoát một năm đã trôi qua

B. Thấm thoát hai năm đã trôi qua

C. Thấm thoát ba năm đã trôi qua

Câu 3. Tìm trong truyện trên những từ chỉ các bộ phận của con heo đất

A. Mũi, lưng, miệng, bụng, chân, tai, mắt

B. lưng, miệng, bụng, chân

C. Mũi, lưng, miệng, bụng

II. Tự luận:

Câu 1: Hãy liệt kê những từ ngữ chỉ sự vật có ở trường học:

a) Có chứa tiếng bắt đầu bằng s hoặc x (3 từ ngữ)

M: sân trường

.....

b) Có chứa tiếng có dấu hỏi hoặc dấu ngã (3 từ ngữ)

M: cổng trường

.....

Câu 2: Điền vào bảng (theo mẫu):

<i>Tiết học</i>	<i>Hoạt động nổi bật</i>	<i>Cảm xúc của em</i>
Tiếng Anh	chơi trò chơi nối từ bằng tiếng anh	vui thích, phấn khởi

Câu 3: Dựa vào nội dung đã điền trong bảng ở câu 2, em hãy viết 2-3 câu về tiết học mà mình yêu thích nhất.

.....

.....

.....

Câu 4. Dòng nào dưới đây ghi đúng các từ chỉ đặc điểm:

Xanh mát, rực rỡ, thông minh, hiền lành.

Xanh mát, thông minh, rực rỡ, vui đùa.

Rực rỡ, thông minh, lễ phép, chạy nhảy.

Xanh mát, thông minh, rực rỡ, ca múa.

Câu 5: Điền dấu câu thích hợp vào ô trống?

Vườn nhà em trồng rất nhiều loại cây ăn quả ☐ cây táo ☐ cây mít, cây chôm chôm và cây bưởi☐

ĐỀ 7

II- Trắc nghiệm

TÌNH QUÊ HƯƠNG

Làng quê tôi đã khuất hẳn, nhưng tôi vẫn đắm đắm nhìn theo. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ phong cảnh đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi như người làng và cũng có những người yêu tôi tha thiết, nhưng sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt bằng mảnh đất cọc cần này.

Ở mảnh đất ấy, tháng giêng, tôi đi đốt bãi, đào ổ chuột; tháng tám nước lên, tôi đánh giậm, úp cá, đơm tép; tháng chín, tháng mười, đi móc con da⁽¹⁾ dưới vệ sông. Ở mảnh đất ấy, những ngày chợ phiên, dì tôi lại mua cho vài cái bánh rọm⁽²⁾ ... Những tối liên hoan xã, nghe cái Tị hát chèo và đôi lúc lại ngồi nói chuyện với Cún con, nhắc lại những kỉ niệm đẹp để thời thơ ấu.

Phảng phất trong không khí có thứ mùi quen thuộc, không hẳn là mùi nhang ngày Tết, cũng không phải là thứ mùi nào khác có thể gọi tên được, có lẽ đã lâu lắm, nay tôi lại cảm thấy nó. Thôi tôi nhớ ra rồi... Đó là thứ mùi vị rất đặc biệt, mùi vị của quê hương.

(Theo Nguyễn Khải)

⁽¹⁾ Con da: một loại cua giống cua đồng nhưng chân có lông.

⁽²⁾ Bánh rọm : một loại bánh làm bằng bột nếp, gói bằng lá chuối tươi.

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

1. Đoạn 1 (“Làng quê tôi... mảnh đất cọc cần này.”) ý nói gì ?

- a. Tình cảm gắn bó thiết tha, mãnh liệt của tác giả đối với nhân dân
- b. Tình cảm gắn bó thiết tha, mãnh liệt của tác giả với nơi đóng quân
- c. Tình cảm gắn bó thiết tha, mãnh liệt của tác giả đối với quê hương

2. Ở đoạn 2 (“Ở mảnh đất ấy...thời thơ ấu.”), tác giả nhớ những việc gì đã làm từ thời thơ ấu trên quê hương ?

- a. Đốt bãi, đào ổ chuột, đánh giậm, úp cá, đơm tép, đi chợ phiên
- b. Đốt bãi, đào ổ chuột, đánh giậm, úp cá, đơm tép, móc con da
- c. Đốt bãi, đánh giậm, úp cá, đơm tép, móc con da, đi hát chèo

3. Thứ mùi vị đặc biệt mà tác giả cảm nhận được là mùi vị gì ?

- a. Mùi vị của đất bãi
- b. Mùi nhang ngày Tết
- c. Mùi vị của quê hương

4. Dòng nào dưới đây nêu đúng ý chính của bài văn ?

- a. Tình cảm gắn bó của anh bộ đội với quê hương qua những kỉ niệm khó quên
- b. Tình cảm gắn bó của anh bộ đội với bạn bè, người thân qua kỉ niệm thời thơ ấu
- c. Tình cảm lưu luyến, nhớ thương của anh bộ đội đối với quê hương trước lúc đi xa

II- Tự luận

1. Chép lại các câu sau khi điền vào chỗ trống :

a) oai , oay hoặc oet

- Ng..... cửa, cơn gió x..... làm cây cối trong vườn nghiêng ngả.

- Chú chim nhỏ l.....h.....tìm bắt lũ sâu đục kh.....thân cây.

b) l hoặc n

.....ong....anh đây...ước in trời

Thành xây khói biếc...on phơi bóng vàng

(Theo Nguyễn Du)

2. Gạch dưới những từ ngữ chỉ đặc điểm trong mỗi câu sau:

a) Tiếng ve râm ran như tiếng nhạc chiều êm ả.

b) Tiếng sóng ì oạp vỗ vào bờ cát như tiếng ru dịu dàng của mẹ.

c) Tiếng khèn dudu dặt tựa tiếng gió reo vi vút trong rừng bương.

3. Ngắt đoạn dưới đây và sửa lại cho đúng chính tả

Cháu rất nhớ khu vườn của bà khu vườn ấy có cây ổi đào mà cháu rất thích hè này về thăm bà, chắc cháu lại được ăn ổi trái ổi thơm ngon như tấm lòng yêu thương của bà dành cho cháu.

ĐỀ 8

CHUYỆN CỦA LOÀI KIẾN

Xưa kia, loài kiến chưa sống thành đàn. Mỗi con ở lẻ một mình, tự đi kiếm ăn. Thấy kiến bé nhỏ, các loài thú thường bắt nạt. Bởi vậy, loài kiến chết dần chết mòn. Một con kiến đỏ thấy giống nòi mình sắp diệt, nó bò đi khắp nơi, tìm những con kiến còn sót, bảo:

- Loài kiến ta sức yếu, về ở chung, đoàn kết lại sẽ có sức mạnh.

Nghe kiến đỏ nói phải, kiến ở lẻ bò theo. Đến một bụi cây lớn, kiến đỏ lại bảo:

- Loài ta nhỏ bé, ở trên cây bị chim tha, ở mặt đất bị voi chà. Ta phải đào hang ở dưới đất mới được.

Cả đàn nghe theo, cùng chung sức đào hang. Con khoét đất, con tha đất đi bỏ. Được ở hang rồi, kiến đỏ lại bảo đi tha hạt cây, hạt cỏ về hang để dành, khi mưa khi nắng đều có cái ăn.

Từ đó, họ hàng nhà kiến đông hẳn lên, sống hiền lành, chăm chỉ, không để ai bắt nạt.

Câu 1: Ngày xưa, loài kiến sống như thế nào? (0,5 điểm)

A. Sống lẻ một mình.

B. Sống theo đàn.

C. Sống theo nhóm.

Câu 2: Kiến đỏ bảo những kiến khác làm gì? (0,5 điểm)

A. Về ở chung, đào hang, kiếm ăn từng ngày.

B. Về ở chung, sống trên cây, dự trữ thức ăn.

C. Về ở chung, đào hang, dự trữ thức ăn.

Câu 3: Vì sao kiến đỏ bảo các loài kiến khác về ở chung, đào hang, dự trữ thức ăn? (0,5 điểm)

A. Vì kiến bé nhỏ, các loài thú thường bắt nạt

B. Vì loài kiến chết dần chết mòn gần hết

C. Vì kiến đỏ thấy giống nòi mình sắp diệt

Câu 4: Qua bài đọc, em thấy loài kiến là con vật như thế nào? (0,5 điểm)

.....

...

Câu 5. Từ không cùng nghĩa với nhóm từ còn lại là: (0,5 điểm)

- A. bố mẹ
- B. cô giáo
- C. phụng dưỡng
- D. đùm bọc

Câu 6. Các thành ngữ nói về quê hương là: (0,5 điểm)

- A. Chôn rau cắt rốn
- B. Thức khuya dậy sớm
- C. Non xanh nước biếc
- D. Dám nghĩ dám làm

Câu 7. Trong câu “ Cá bám đầy trên mặt lưới, lấp lánh như ánh bạc”, sự vật được so sánh với nhau ở đặc điểm nào? (0,5 điểm)

- A. mặt lưới
- B. lấp lánh
- C. ánh bạc

Câu 8. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp (0,5 điểm)

- Vào ngày Tết trẻ em thường được mua quần áo mới được phát tiền mừng tuổi.

Câu 9. Tìm các từ chỉ hoạt động trong khổ thơ sau: (1 điểm)

Con trâu đen lông mượt
Cái sừng nó vênh vênh
Nó cao lớn lênh khênh
Chân đi như đập đất

- Từ chỉ hoạt

động:.....

Câu 10. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm (1 điểm)

1. Sẻ non rất yêu bằng lăng và bé Thơ.

.....

2. Chú cá heo đã cứu sống một phi công.

.....

ĐỀ 9

Đọc bài thơ sau:

ĐÀ LẠT

Đà Lạt nằm ở tỉnh Lâm Đồng với khí hậu mát mẻ và những dòng thác nổi tiếng.

Những du khách đặt chân đến Đà Lạt sẽ bị choáng ngợp bởi vẻ đẹp mộng mơ và rực rỡ của thành phố này. Nơi đây có thời tiết ấm áp vào buổi sáng nhưng lại se lạnh vào buổi tối nên nó được mới được gọi với cái tên mỹ miều là “thành phố của mùa xuân vĩnh cửu”. Ở Đà Lạt có rất nhiều hồ nước đẹp cùng với những khu vườn bạt ngàn hoa. Những thác nước cao vút tuôn trắng xóa mang vẻ đẹp kì ảo cũng là một điểm thu hút khách du lịch ở nơi đây.

Những du khách đến đây rất thích được cưỡi ngựa vòng quanh hồ Xuân Hương hay thưởng thức những bó hoa tươi được người bán hàng gói cẩn thận. Ngoài ra tại Đà Lạt, khách du lịch trong và ngoài nước có thể tham quan những làng dân tộc, cùng người dân bản địa giao lưu và thưởng thức những món ăn truyền thống như thịt lợn rừng hoặc rượu cần...

(Sưu tầm)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1: Thành phố Đà Lạt nằm ở tỉnh nào nước ta? (0,5 điểm)

- A. Đà Lạt B. Lâm Đồng C. Đắk Lắk

Câu 2: Những du khách đến Đà Lạt bị choáng ngợp bởi điều gì? (0,5 điểm)

- A. Khí hậu mát mẻ B. Vẻ đẹp mộng mơ và rực rỡ
C. Sự thân thiện, nhiệt tình của người dân

Câu 3: Vì sao Đà Lạt được gọi với cái tên là “thành phố của mùa xuân vĩnh cửu”? (0,5 điểm)

- A. Vì nơi đây se lạnh vào buổi tối.
B. Vì nơi đây có các loài hoa mùa xuân nở quanh năm.
C. Vì nơi đây có thời tiết ấm áp vào buổi sáng nhưng se lạnh vào buổi tối.

Câu 4: Những du khách tới Đà Lạt thích làm gì? (0,5 điểm)

- A. Du khách thích tham quan những làng dân tộc và thưởng thức những bó hoa tươi được người bán hàng gói cẩn thận.
- B. Du khách thích được cưỡi ngựa vòng quanh hồ Xuân Hương và thưởng thức những bó hoa tươi được người bán hàng gói cẩn thận.
- C. Du khách thích được cưỡi ngựa vòng quanh hồ Xuân Hương và thưởng thức những món ăn truyền thống như thịt lợn rừng hoặc rượu cần...

Câu 5: Đoạn văn trên đã cung cấp cho em những thông tin gì về Đà Lạt? (1 điểm)

.....

.....

.....

Câu 6: Viết 3-5 câu nói về một địa điểm du lịch mà em đã đi đến. (1 điểm)

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 7: Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp: (0,5 điểm)

Mát mẻ, bó hoa, kì ảo, thành phố, ấm áp

- Từ ngữ chỉ sự vật:

.....

- Từ ngữ chỉ đặc:

.....

Câu 8: Tìm trong bài thơ một từ có nghĩa trái ngược với từ *cầu thả*. (0,5 điểm)

.....

Câu 9: Đặt câu với từ mà em tìm được trong câu 8. (1 điểm)

.....

ĐỀ 10

CHIA SẺ NIỀM VUI

Mấy ngày liền, báo chí liên tục đưa tin về thiệt hại do cơn bão mới nhất gây ra. Có một bức ảnh làm tôi rất xúc động: Một phụ nữ trẻ ngồi thẫn thờ trước ngôi nhà đổ nát của mình. Đứng cạnh chị là một bé gái đang bám chặt lấy mẹ, mắt mở to, sợ hãi.

Con trai tôi sốt sắng nói:

- Trường con đang quyên góp sách vở, quần áo giúp các bạn vùng bị bão, mẹ ạ.
- Bố mẹ giúp con chuẩn bị nhé? Mẹ còn muốn đóng một thùng riêng gửi tặng hai mẹ con trong bức ảnh này.

Chúng tôi cùng cậu con trai chất vào hai chiếc thùng các tông quần áo, sách vở, đồ dùng... Đứng nhìn bố mẹ và anh sắp xếp, con gái tôi có vẻ nghĩ ngợi. Nó chạy vào phòng, rồi trở ra ngay. Tay nó ôm chặt con búp bê tóc vàng. Đó là món đồ chơi nó yêu thích nhất. Nó hôn tạm biệt con búp bê rồi bỏ vào thùng. Tôi bảo:

- Con gửi cho em thứ khác cũng được. Đây là con búp bê mà con thích nhất mà.

Con gái tôi gật đầu:

- Em bé nhận được sẽ rất vui, mẹ ạ.

Tôi xúc động nhìn con. Ôi, con gái tôi đã biết chia sẻ niềm vui để em bé kia cũng được vui!

MINH THU

Khoanh vào chữ cái trước ý đúng nhất và trả lời các câu hỏi dưới đây:

Câu 1. Ở đoạn 1, điều gì khiến người mẹ trong câu chuyện xúc động? (0.5 điểm)

- A. Những thông tin từ các bài báo về một cơn bão mới.
- B. Bức ảnh người mẹ và bé gái trước một ngôi nhà mới.
- C. Bức ảnh người mẹ và bé gái trước một ngôi nhà đổ nát.

Câu 2. Gia đình hai bạn nhỏ làm gì để giúp đỡ đồng bào vùng bị bão tàn phá? (0.5 điểm)

- A. Cậu con trai sốt sắng báo tin nhà trường đang quyên góp và cùng bố mẹ chuẩn bị sách vở, quần áo, đồ dùng... giúp đồng bào bị bão tàn phá.

- B. Cả nhà tham gia vận động mọi người giúp đỡ đồng bào vùng bị bão tàn phá.
- C. Bé gái tặng em nhỏ một chú gấu bông.

Câu 3. Bé gái tặng gì cho em nhỏ ? (0.5 điểm)

- A. Quần áo, sách vở, một số đồ dùng cá nhân.
- B. Con búp bê mà bé yêu thích nhất.
- C. Con gấu bông mà bé yêu thích nhất.

Câu 4. Em có nhận xét gì về hành động của bé gái trong câu chuyện? (0.5 điểm)

- A. Bé gái tốt bụng, biết cùng cả nhà chia sẻ đồ dùng cho đồng bào vùng bị bão tàn phá.
- B. Bé gái tốt bụng, biết tặng món đồ chơi yêu thích nhất cho em nhỏ ở vùng bị bão tàn phá.
- C. Bé gái tốt bụng, biết chia sẻ niềm vui của mình cho em nhỏ ở vùng bị bão tàn phá.

Câu 5. Cho biết câu văn sau đây thuộc kiểu câu nào ? (0,5 điểm)

Nó chạy vào phòng, rồi trở ra ngay.

- A. Ai làm gì?
- B. Ai thế nào?
- C. Ai là gì?

Câu 6. Nhóm từ ngữ nào sau đây không phải là nhóm từ ngữ chỉ cộng đồng: (0,5 điểm)

- A. Bản làng, dòng họ, lớp học, trường học.
- B. Thôn xóm, dòng họ, trường học, khu phố.
- C. Bản làng, đoàn kết, dòng họ, lớp học.

Câu 7. Đặt một câu có từ ngữ chỉ cộng đồng ? (1 điểm)

.....

Câu 8. Nêu ý nghĩa của bài đọc Chia sẻ niềm vui ? (1 điểm)

.....

.....

.....

Câu 9. Qua bài đọc Chia sẻ niềm vui, em rút ra được bài học gì? (1 điểm)

.....

.....

.....